

Số: 04/HKH-HD

Phú Giáo, ngày 10 tháng 5 năm 2017

Về việc hướng dẫn báo cáo Công tác
Khuyến học 6 tháng đầu năm 2017

Kính gửi:

- Hội khuyến học các xã, thị trấn;
- Các trường đóng trên địa bàn huyện.

Thực hiện Công văn số 32/HDBC - HKH về việc hướng dẫn báo cáo công tác 6 tháng đầu năm 2017 của Tỉnh Hội Khuyến học Bình Dương ngày 05 tháng 5 năm 2017, Hội Khuyến học huyện Phú Giáo hướng dẫn các Hội khuyến học cơ sở báo cáo theo nội dung đề cương như sau:

I. BÁO CÁO CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

1. Công tác tổ chức

- Báo cáo tình hình biến động về nhân sự BCH hội khuyến học sau đại hội (nếu có). Giải thích những lý do một số Hội Khuyến học xã, thị trấn chưa lập danh sách Ban Chấp hành HKH để Hội Khuyến học ra quyết định Công nhận BCH.

- Có bao nhiêu Chi hội khuyến học trên địa bàn xã, thị trấn (hoặc cơ quan, nhà trường). Tăng so với năm 2016, (lưu ý: mỗi đơn vị trường học là một chi hội, trong chi hội được chia ra nhiều như tổ lớp 1A1, tổ lớp 1A2....)

- Tổng số phát triển Hội viên đầu năm 2017, tăng so với năm 2016. Có đạt chỉ tiêu 10% số Hội viên khuyến học so với tổng số nhân khẩu trên địa bàn không (đối với các xã, thị trấn).

- Báo cáo việc thực hiện Phát triển hội viên và cấp thẻ hội viên theo công văn số 05/BC-KH ngày 4/4/2016 của HKH huyện Phú Giáo đã được triển khai và hiệu quả thực hiện.

- Những khó khăn và thuận lợi.

2. Về xây dựng và phát triển các Trung tâm Học tập cộng đồng (dành cho xã, thị trấn báo cáo)

- Việc phát triển các Trung tâm HTCD: Đầu năm 2017 đã phát triển và đi vào hoạt động ra sao? Nêu thuận lợi, khó khăn.

- Đối với các Trung tâm HTCD: Kế hoạch, nội dung hoạt động, kết quả. Tổ chức bao nhiêu lớp, chuyên đề. Thời gian tổ chức lớp. Bao nhiêu người tham gia mỗi lớp. Kết quả thu được sau khi mở lớp có hiệu quả và đáp ứng được yêu cầu của nhân dân? Kinh phí thực hiện. Đánh giá ưu điểm, tồn tại.

3. Phong trào vận động xây dựng Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Cộng đồng học tập và đơn vị học tập theo công văn số 04/KH-HKH ngày 1/4/2016 của HKH huyện Phú Giáo.

- Số liệu Gia đình học tập (GDHT), Dòng họ học tập (DHHT), Cộng đồng học tập (CDHT) và Đơn vị học tập (ĐVHT) trong xã, thị trấn, trong các Chi hội cơ sở. Báo cáo số liệu đăng ký đầu năm. Những gia đình, dòng họ nào tiêu biểu, có thành tích gì nổi trội? Có bao nhiêu tổ chức Cộng đồng học tập và Đơn vị học tập trên địa bàn.

- Kết quả đạt được của các Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Cộng đồng học tập và Đơn vị học tập góp phần vào việc xây dựng xã hội học tập ở địa phương. Đánh giá việc xét và công nhận GDHT, DHHT, CDHT và ĐVHT ở cơ sở (đơn vị) 6 tháng đầu năm 2017.

Lưu ý: xem đính kèm các tiêu chí đánh giá Gia đình học tập, Dòng họ học tập và Đơn vị học tập để hiểu rõ nội dung tiêu chí, cần xem xét đánh giá tại cơ quan, đơn vị của mình đã đạt 70% số lượng Gia đình học tập và 30% Dòng họ học tập hay chưa vì hiện nay một số trường học vẫn còn báo cáo hội viên Hội Khuyến học tại các đơn vị không tham gia đăng ký danh hiệu GDHT, DHHT đầu năm và kết quả 6 tháng đầu năm nhà trường? Hội Khuyến học xã, thị trấn đều không xét? Giải thích nguyên nhân?

Hội Khuyến học xã, thị trấn xem xét và rà soát lại số liệu các đơn vị trường học, các cơ quan trực thuộc đăng ký đơn vị học tập vào đầu năm và đến thời điểm 6 tháng cuối năm đạt được số lượng Đơn vị học tập là bao nhiêu đơn vị? nếu không đạt giải thích lý do?

4. Việc xây dựng quỹ khuyến học - khuyến tài-

- Số học bổng đơn vị đã nhận được trong năm từ các đơn vị kinh tế, các cá nhân, các mạnh thường quân (kể cả hiện vật quy ra tiền). Đối với các HKH xã, thị trấn tổng hợp báo cáo trong toàn địa bàn của mình (bao gồm số liệu của các trường)

- Các hình thức trao học bổng, trao quà, số tiền đã trao, số người nhận.

- Đối với các trường học: báo cáo thêm về tổng số tiền đóng góp của phụ huynh đối với nhà trường (Tính theo năm dương lịch 6 tháng đầu năm 2017).

- Phong trào nuôi heo đất (nếu có).

- Các hình thức ủng hộ khác như hiến đất, xây mới, sửa chữa trường mua sắm trang thiết bị ...do các mạnh thường quân tài trợ.

5. Công tác thông tin – tuyên truyền

- Các hình thức tuyên truyền về tổ chức và công tác Hội trong cộng đồng dân cư, tại cơ sở (đơn vị).

- Việc tuyên truyền và phổ biến các tiêu chí về phát triển hội viên, GDHT, DHHT, DHHT, công tác xây dựng và phát triển các trung tâm học tập cộng đồng, hiệu quả đạt được..

- Những chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, của địa phương về công tác khuyến học - khuyến tài xây dựng xã hội học tập.

6. Công tác tham mưu, tư vấn

Các Hội Khuyến học cơ sở đã tham mưu với cấp Ủy và chính quyền địa phương về công tác khuyến học - khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tại địa phương? Kết quả đạt được?

7. Một số công tác khác

Phối hợp giữa Hội KH với ngành giáo dục đào tạo, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chi hội, đoàn thể, tôn giáo... tại địa phương làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài. Xây dựng gia đình văn hoá, công tác xã hội tại địa phương đã góp phần xây dựng xã hội học tập gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

8. Đánh giá chung

9. Kiến nghị

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Tóm tắt những việc cần thực hiện

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Báo cáo này qui định nộp như sau

Đối với Hội khuyến học các xã (thị trấn) sau khi tổng hợp số liệu của các Chi hội Khuyến học trong xã (thị trấn) trên địa bàn mình quản lý, nộp 01 bản báo cáo về Hội Khuyến học huyện Phú Giáo.

Đối với các trường học trong huyện nộp 01 bản báo cáo về Hội Khuyến học huyện và 01 bản về Hội Khuyến học xã (thị trấn).

Thời gian các đơn vị nộp báo cáo về TT Hội khuyến học huyện trước ngày 17/5/2017. Địa chỉ nộp báo cáo: Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn báo cáo công tác khuyến học, khuyến tài đầu năm 2017. Đề nghị Hội khuyến học các xã, thị trấn và các trường đóng trên địa bàn xây dựng báo cáo gửi Hội khuyến học theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- HKH, TTHTCD các xã, thị trấn;
- Chi hội KH các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, HKH huyện.

TM. BAN THƯỜNG VỤ HỘI
P. CHỦ TỊCH



TRƯỞNG PHÒNG GD ĐT
Đặng Thanh Tuấn



A. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “GIA ĐÌNH HỌC TẬP”

	TIÊU CHÍ	NỘI DUNG	Điểm tối đa
1	HỌC TẬP của TRẺ EM trong GIA ĐÌNH (30 điểm)	- Trẻ em ở độ tuổi phổ cập đều được đến trường, hoàn thành phổ cập giáo dục theo quy định. (Trừ trường hợp ốm đau, bệnh tật, không có khả năng học tập)	10
		- Kết quả học tập đạt từ trung bình trở lên (hoặc đạt yêu cầu đối với học sinh tiểu học) - Hạnh kiểm phải đạt từ Khá trở lên (hoặc đạt yêu cầu đối với học sinh tiểu học)	10
		- Thật thà, lễ phép với mọi người trong gia đình và ngoài xã hội; Tích cực tham gia các hoạt động chung ở địa phương.	10
2	HỌC TẬP của NGƯỜI LỚN trong GIA ĐÌNH (30 điểm)	- NGƯỜI LỚN từ 19 đến 60 tuổi (trừ những người không có khả năng học tập) đều đạt chuẩn biết chữ từ bậc 1 trở lên (tương đương từ lớp 3 trở lên).	10
		- Hằng năm, NGƯỜI LỚN trong gia đình đều tham gia học ít nhất 01 nội dung dưới 01 hình thức học cụ thể (trừ những người không có khả năng học tập). Người lớn là cán bộ, nhân viên, công nhân, chiến sĩ trong các cơ quan/đơn vị đều phải hoàn thành nhiệm vụ học tập theo quy định của Nhà nước hoặc theo yêu cầu của cơ quan/đơn vị.	20
3	ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP của gia đình (20 điểm)	- Gia đình có hình thức giúp đỡ, động viên, khen thưởng kịp thời TRẺ EM và NGƯỜI LỚN trong gia đình học tập thường xuyên.	10
		- Gia đình có ít nhất 01 phương tiện hỗ trợ mọi người học tập (Sách, báo, góc học tập, điện thoại, tivi, máy tính, internet, v.v...)	10
4	TÁC ĐỘNG, HIỆU QUẢ HỌC TẬP của các thành viên trong gia đình (20 điểm)	- Gia đình tích cực lao động, phát triển kinh tế. Đời sống kinh tế của gia đình ngày càng được nâng cao.	10
		- Gia đình tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào xây dựng khu đô thị văn minh/xây dựng nông thôn mới và các phong trào khác ở địa phương.	10

Ghi chú: Đối với những gia đình không còn trẻ em trong độ tuổi đi học thì đương nhiên sẽ được 30 điểm đối với tiêu chí 1.

B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “DÒNG HỌ HỌC TẬP”

	TIÊU CHÍ	NỘI DUNG	Điểm tối đa
1	HỌC TẬP của CÁC GIA ĐÌNH trong DÒNG HỌ (60 điểm)	- Hằng năm có 70% số gia đình trong dòng họ đăng ký phân đầu xây dựng “Gia đình học tập” (50% đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn), trong đó 60% trở lên gia đình đăng ký được công nhận “Gia đình học tập”.	60
2	ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP của dòng họ (20 điểm)	- Dòng họ có nhiều hình thức động viên, khen thưởng kịp thời đối với TRẺ EM và NGƯỜI LỚN trong dòng họ học tập thường xuyên.	15
		- Dòng họ xây dựng, duy trì và tặng được Quỹ khuyến học.	5
3	TÁC ĐỘNG, HIỆU QUẢ HỌC TẬP của các gia đình trong dòng họ (20 điểm)	- Các gia đình trong dòng họ đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau học tập, phát triển kinh tế. Kinh tế của các gia đình trong dòng họ từng bước phát triển. Tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm.	10
		- Dòng họ tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, phong trào xây dựng nông thôn mới/khu đô thị văn minh và các phong trào khác ở địa phương.	10

Ghi chú: Dòng họ là một cộng đồng bao gồm các gia đình cùng huyết thống sinh sống trong phạm vi một xã/huyện (không phải là đại gia đình, chung sống 2, 3, 4 đời)

C. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP”
(Thôn/bản/ấp/khóm/tổ dân phố và tương đương)

	TIÊU CHÍ	NỘI DUNG	Điểm tối đa
1	HỌC TẬP của CÁC GIA ĐÌNH trong CỘNG ĐỒNG (60 điểm)	- Hằng năm có 70% số gia đình trong khu dân cư đăng ký phần đầu xây dựng “Gia đình học tập” (50% đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn), trong đó 60% gia đình đăng ký được công nhận “Gia đình học tập”.	60
2	ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP ở cộng đồng (20 điểm)	- Chi bộ và thôn/tổ dân phố có chỉ tiêu phần đầu xây dựng “Gia đình học tập” và “Cộng đồng học tập” trong kế hoạch hằng năm.	10
		- Chi hội Khuyến học có nhiều hình thức giúp đỡ, khuyến khích, động viên TRẺ EM và NGƯỜI LỚN học tập thường xuyên. Cộng đồng xây dựng, duy trì và tặng được Quỹ Khuyến học.	5
		- Cộng đồng có ít nhất 01 phương tiện (có sách/báo hoặc tủ sách; có phòng họp/sinh hoạt chung, có mạng lưới truyền thanh v.v...) để tạo điều kiện cho TRẺ EM và NGƯỜI LỚN được học tập thường xuyên.	5
3	TÁC ĐỘNG, HIỆU QUẢ HỌC TẬP của các gia đình trong cộng đồng (20 điểm)	- Các gia đình trong cộng đồng tích cực lao động, phát triển kinh tế. Tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm.	10
		- Cộng đồng tích cực triển khai/tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, phong trào xây dựng nông thôn mới/khu đô thị văn minh cùng các phong trào khác của xã.	10

D. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP”
(Cơ quan/Trường học/Đơn vị/Doanh nghiệp/Lực lượng vũ trang ...)

	TIÊU CHÍ	NỘI DUNG	Điểm tối đa
1	Học tập của cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ và người lao động trong đơn vị (gọi tắt là các thành viên trong đơn vị) (40 điểm)	- 70% trở lên các thành viên trong đơn vị tham gia học tập suốt đời dưới nhiều hình thức, phương thức khác nhau.	20
		- 100% cán bộ, công chức từ trung ương đến cấp huyện có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định (đối với cấp xã 90%) hoặc - 80% trở lên công nhân lao động có trình độ THPT hoặc tương đương và được đào tạo nghề.	10
		- 80% CB, CC, VC tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ công nghệ thông tin và 20% có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm hoặc - Tỷ lệ công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của công việc ngày càng tăng.	10
2	Điều kiện học tập của các thành viên trong đơn vị (30 điểm)	- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy Đảng, lãnh đạo đơn vị và các tổ chức đoàn thể đối với việc học tập suốt đời của các thành viên trong đơn vị. Có các tiêu chí về học tập suốt đời của các thành viên trong đơn vị trong nội dung công tác thi đua hằng năm.	10
		- Có các phương tiện cần thiết phục vụ cho việc học tập suốt đời của các thành viên trong đơn vị và có cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện (kinh phí, thời gian ...) cho các thành viên của đơn vị học tập.	10
		- Tổ chức khuyến học của đơn vị hoạt động có nền nếp, hiệu quả; xây dựng và phát triển được Quỹ khuyến học.	10
3	Tác động, hiệu quả của phong trào học tập trong đơn vị (30 điểm)	- Hằng năm đơn vị đều đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ/nghĩa vụ với Nhà nước, không vi phạm pháp luật.	20
		- Gia đình của các thành viên trong đơn vị đều đăng ký phần đấu xây dựng “Gia đình học tập”, trong đó 60% trở lên đạt danh hiệu “Gia đình học tập”.	10